

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **91/2022/DSST**
Ngày: 17-6-2022
V/v Tranh chấp Hợp đồng mua bán
hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bé Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Công Ny
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Sang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 243/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2022/QĐST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Thương mại A VN.

Địa chỉ trụ sở: Cống Q, phường Phạm Ngũ L, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 10, đường Cách Mạng Tháng T, phường Thới B, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức T, theo văn bản ủy quyền ngày 26/3/2021.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc Hải A, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Hoàng Quốc V, khu vực B, phường An B, quận N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Thái Thị Minh L, sinh năm 1984. Địa chỉ: Hoàng Quốc V, KV B, phường An B, quận N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đại diện nguyên đơn Công ty TNHH Thương mại A VN - ông Nguyễn Đức T trình bày và yêu cầu:

Ngày 04/7/2019 Công ty TNHH Thương mại A VN đã ký Hợp đồng mua bán hàng hóa số 3010007526794 với ông Nguyễn Ngọc Hải A với nội dung như sau: Sản phẩm là 01 xe ô tô tải (hiệu SUZUKI) có giá 277.500.000 đồng với mức phí trả chậm 1,1%/tháng là 109.890.000 đồng. Tổng số tiền ông A phải trả là 387.390.000 đồng (Ba trăm tám mươi bảy triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng) với kỳ hạn thanh toán 36 tháng (từ 02/8/2019 đến 02/7/2022), số tiền thanh toán hàng tháng là 10.760.000 đồng.

Ông A đã ký và nhận đầy đủ sản phẩm. Theo quy định của Hợp đồng, khách hàng phải thanh toán vào (hoặc trước) ngày 05 hàng tháng, trường hợp trả chậm hoặc không thanh toán còn phải chịu thêm khoản phạt trả chậm được quy định tại Hợp đồng đã thỏa thuận. Hợp đồng thanh toán kể từ ngày 02/08/2019 đến 02/7/2022 nhưng đến ngày 02/02/2021 ông A ngưng thanh toán cho Công ty ACS. Đến nay, ông A chỉ thanh toán được số tiền là 172.190.000 đồng, còn nợ lại 215.200.000 đồng.

Do đó, Công ty TNHH Thương mại A VN khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Ngọc Hải A thanh toán cho Công ty tổng số tiền là 215.500.000 đồng (hai trăm mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng), trong đó bao gồm: tiền chưa thanh toán là 215.200.000 đồng, khoản phạt chậm thanh toán là 300.000 đồng (tương đương 03 tháng chậm thanh toán).

Do bận công việc, không thể tham dự theo giấy triệu tập xét xử của Tòa án nên đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Đức T có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn bảo lưu yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn ông Nguyễn Ngọc Hải A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thái Thị Minh L vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật.;

- Về sự vắng mặt của các đương sự trong vụ án: Đại diện nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Ngọc Hải Â và người liên quan bà Thái Thị Minh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng nhưng vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đưa vụ kiện ra xét xử là đúng quy định.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Xét thấy căn cứ theo các Hợp đồng mua bán đã ký kết cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận ông Nguyễn Ngọc Hải Â còn nợ lại Công ty ACS tổng số tiền là 215.500.000 đồng, trong đó bao gồm: tiền chưa thanh toán là 215.200.000 đồng, khoản phạt chậm thanh toán của 03 tháng là 300.000 đồng; Do vậy Công ty ACS yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Ngọc Hải Â trả số tiền trên là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Công ty TNHH Thương mại A VN (sau đây gọi tắt là Công ty ACS) khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Ngọc Hải Â thanh toán số tiền còn nợ từ hợp đồng mua bán hàng hóa được ký kết giữa các bên, quan hệ tranh chấp được xác định lại là tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 146/60/4 Hoàng Quốc V, khu vực B, phường An B, quận N và đây cũng là địa chỉ ghi trong Hợp đồng mua bán nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Đại diện nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; bị đơn ông Nguyễn Ngọc Hải Â và người liên quan bà Thái Thị Minh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 04/7/2019 Công ty ACS có ký kết với ông Nguyễn Ngọc Hải Â hợp đồng mua bán hàng trả chậm là 01 xe ô tô tải (hiệu SUZUKI) trị giá 277.500.000 đồng với mức phí trả chậm 1,1%/tháng và kỳ hạn thanh toán 36 tháng (từ 02/8/2019 đến 02/7/2022). Tổng số tiền mà ông Â phải trả cho Công ty ACS là 387.390.000 đồng. Người đứng ra bảo lãnh và chịu trách nhiệm liên đới trường hợp ông Â vi phạm hợp đồng là bà Thái Thị Minh L (vợ ông Â).

Căn cứ vào bản kê chi tiết thanh toán (BL 26) mà nguyên đơn cung cấp thì ông Nguyễn Ngọc Hải Â đã thanh toán cho Công ty ACS được 18 kỳ bằng tiền mặt và chuyển khoản với số tiền là 172.190.000 đồng, đến ngày 02/02/2021 thì ngưng thanh toán. Hiện ông Â còn nợ lại số tiền 215.200.000 đồng.

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ kiện, đã nhiều lần triệu tập ông Nguyễn Ngọc Hải Á đến Tòa để làm rõ khoản tiền mua xe mà ông Á còn nợ Công ty ACS, tuy nhiên ông Á vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng mà không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ kiện xác định ông Nguyễn Ngọc Hải Á còn nợ tiền mua xe của Công ty ACS là 215.200.000 đồng.

Bên cạnh đó, tại mục 3.4 Điều 3 của Hợp đồng có thỏa thuận về khoản phạt chậm thanh toán là 5.000 đồng/ngày cho mỗi ngày chậm thanh toán tính từ ngày thanh toán hàng tháng cho đến khi số tiền thanh toán hàng tháng được thanh toán đầy đủ (tương đương 100.000 đồng/tháng). Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền từ ngày 02/02/2021 nên cùng với việc phải trả số tiền mua xe còn nợ thì ông Á cần phải thanh toán thêm tiền phạt chậm thanh toán cho nguyên đơn.

Việc nguyên đơn yêu cầu ông Á trả số tiền 215.200.000 đồng và tiền phạt chậm thanh toán từ 02/02/2021 đến khi làm đơn khởi kiện là 03 tháng với số tiền 300.000 đồng là có căn cứ để chấp nhận.

Ngoài ra, trong Phiếu đăng ký kiêm Hợp đồng mua hàng trả chậm thể hiện người bảo lãnh và chịu trách nhiệm liên đới trả nợ trong trường hợp ông Á vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn là vợ ông Á bà Thái Thị Minh L. Tuy nhiên, nguyên đơn xác định không có yêu cầu về trách nhiệm bảo lãnh của bà L trong số tiền ông Á còn nợ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét nghĩa vụ của người bảo lãnh trong vụ án.

[4] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí và bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 275, các Điều 430, 431, 434, 440 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Thương mại A VN đối với bị đơn ông Nguyễn Ngọc Hải Á.

- Buộc ông Nguyễn Ngọc Hải Ân phải thanh toán cho Công ty TNHH Thương mại A VN tổng số tiền là 215.500.000 đồng. Trong đó bao gồm tiền chưa thanh toán là 215.200.000 đồng, tiền phạt chậm thanh toán 03 tháng là 300.000 đồng.

- Trường hợp ông Nguyễn Ngọc Hải Ân chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho Công ty TNHH Thương mại A VN thì còn phải tiếp tục chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Ngọc Hải Ân phải chịu 10.775.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn Công ty ACS được nhận lại số tiền 5.387.500 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 003965 ngày 29/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- TAND TP.CT;
- Chi cục THADS.Ninh Kiều;
- Lưu (HS – 2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Thị Bé Hiền